

cuu duong than cong. com

HỢP ĐỒNG VÔ HIỆU – XỬ LÝ HĐVH

cuu duong than cong. com

ĐẶT VẤN ĐỀ

- Mục tiêu của quy định pháp luật về HĐ: Bảo vệ quyền lợi chính đáng của các bên.
- Thực tế: Không phải mọi giao dịch đều đạt được mục tiêu trên
- → Cơ hội sửa đổi, thay thế....
- Vấn đề: Nhận diện các yếu tố ảnh hưởng, loại trừ các yếu tố, đảm bảo bản chất hợp đồng.

NỘI DUNG

- Khái niệm
- Các trường hợp vô hiệu của hợp đồng
- Xử lý hợp đồng vô hiệu
 - Hợp đồng vô hiệu toàn bộ
 - Hợp đồng vô hiệu từng phần

cuu duong than cong. com



I. KHÁI NIỆM

- Hợp đồng vô hiệu là các hợp đồng không đảm bảo một trong 3 yếu tố cấu thành nên hợp đồng:
 - thỏa thuận
 - năng lực các bên
 - quyền và nghĩa vụ (tính hợp lệ của đối tượng hợp đồng)

cuu duong than cong. com



II. CÁC TH VÔ HIỆU – THỎA THUẬN

HĐ (giao dịch DS) **không** thể hiện sự thống nhất ý chí của các bên, biểu hiện ở:

- Nhầm lẫn
- Đe dọa
- Lừa dối
- Ít nhất 1 bên trong tình trạng không làm chủ được hành vi



II. CÁC TH VÔ HIỆU – THỎA THUẬN

- Nhầm lẫn: - thông tin bị nhầm lẫn liên quan đến thuộc tính căn bản của đối tượng HĐ
 - các bên đều nhầm lẫn hoặc 1 bên nhầm lẫn, bên kia biết về nhầm lẫn mà không nói (>< 1 bên nhầm lẫn, HĐ vẫn có hiệu lực)
- Đe dọa: - nguy cơ tổn hại về thể chất và tinh thần đến 1 bên (và/hoặc thành viên gia đình)
 - không xác đáng hoặc sai trái



II. CÁC TH VÔ HIỆU - THỎA THUẬN

- Lừa dối: bao gồm cả 5 yếu tố sau:
 - Thông tin sai lệch về các yếu tố căn bản
 - Được đưa ra một cách có chủ ý (bao gồm cả sự bất cẩn không đáng có)
 - Với mong muốn khiến bên kia nhầm lẫn
 - Bên kia tin tưởng vào thông tin đó
 - Gây nên thiệt hại cho bên kia

cuu duong than cong. com



II. CÁC TH VÔ HIỆU - THỎA THUẬN

- Ít nhất 1 bên ở trong tình trạng không làm chủ được hành vi
 - Không làm chủ được hành vi vào thời điểm gia kết
 - Vấn đề chứng minh
- Chịu áp lực
 - Do ưu thế của 1 bên trong giao kết hợp đồng



II. CÁC TH VÔ HIỆU–NĂNG LỰC CÁC BÊN

- Cá nhân:

- Độ tuổi: từ 18 tuổi. (6-18 tuổi: HĐ phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày. 15-18 tuổi: nếu có tài sản riêng có thể tự giao kết HĐ)

- Có đầy đủ năng lực: không mắc bệnh tâm thần (hoặc tương tự), không bị ảnh hưởng bởi chất kích thích

- Tổ chức:

- Được thành lập hợp pháp

- Do người đại diện ký kết (vấn đề tài sản chung của hộ gia đình)



II. NĂNG LỰC CÁC BÊN – NHÀ NƯỚC

- Đúng chức năng theo quy định của pháp luật
- Người đại diện theo quyết định
- Ủy quyền có hạn chế
- Phương thức giao kết đặc biệt (vd: đấu thầu)
- Quyền ưu đãi miễn trừ

cuu duong than cong. com



II. CÁC TH VÔ HIỆU – TÍNH HỢP LỆ

- Đối tượng không trái đạo đức và điều cấm (đã đề cập)
- Đối tượng phù hợp quy định:
 - Thuộc quyền sở hữu
 - Có thể trở thành đối tượng của HĐ mà không xâm phạm quyền lợi chính đáng của ai
 - Có khả năng theo yêu cầu luật định (VD: giấy phép hành nghề)
 - Không hạn chế quyền lợi chính đáng (VD: hợp đồng lao động hạn chế nld sau khi kết thúc HĐLĐ đó)

II. CÁC TH VÔ HIỆU - KHÁC

- Hợp đồng giả tạo: che giấu một hợp đồng khác.
Hợp đồng che giấu không có hiệu lực, hợp đồng bị che giấu có hiệu lực
- Hợp đồng có yêu cầu về hình thức
- Hợp đồng có đối tượng không thể thực hiện được

III. XỬ LÝ HỢP ĐỒNG VÔ HIỆU

- Thẩm quyền tuyên vô hiệu: Tòa án
- Thời hiệu: không hạn chế (giả tạo và vi phạm điều cấm của PL, trái đạo đức) và 2 năm cho các nguyên nhân khác
- Hệ quả: Quyền và nghĩa vụ của các bên quay trở lại tình trạng ban đầu trước khi kí kết hợp đồng (hoàn trả vật, bồi thường nếu vật đã bị tiêu dùng..)
- Hợp đồng vô hiệu toàn phần:
- Hợp đồng vô hiệu từng phần: có 1 (hoặc 1 số) phần bị vô hiệu, các phần khác không bị ảnh hưởng